TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tiểu Cần, ngày 12 tháng 4 năm 2023

Số: 179/2023/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA C BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào C Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thiên C

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị D.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của C bên hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện/người yêu cầu*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp Ngãi Ch, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T

- *Người bị kiện:* Anh Lê Thiên C, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp Ngãi Ch, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T

C tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và C tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản sao); Giấy khai sinh cháu Lê Thiên H và Lê Thiên Th (bản pho to).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của C bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2023 có đủ C điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự /thỏa thuận của C bên tham gia hòa giải được

ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 3 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thiên C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thiên C thống nhất khai có 02 con chung tên Lê Thiên Th, sinh ngày 22/6/2012 và Lê Thiên H, sinh ngày 04/11/2014. Chị D và anh C thống nhất chị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Thiên H là phù hợp với nguyện vọng muốn sống chung với mẹ của cháu H, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị D không yêu cầu, anh C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Thiên Th là phù hợp với nguyện vọng muốn sống chung với cha của cháu Th, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con do anh C không yêu cầu.

- Về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con: Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng C thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thiên C thống nhất khai không có

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thiên C thống nhất khai không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại C điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Thu Hiền